

Số: /TB-SKĐAHN

Hà Nội, ngày tháng năm

THÔNG BÁO

Về việc hướng dẫn đo lường và đánh giá đạt chuẩn đầu ra chương trình đào tạo trình độ đại học của Trường Đại học Sân khấu - Điện ảnh Hà Nội

Kính gửi: Trường các đơn vị trong toàn Trường

Thực hiện Thông tư số 08/2021/TT-BGDĐT ngày 18/3/2021 của Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành Quy chế đào tạo trình độ đại học (sau đây gọi là Thông tư 08); Thông tư số 17/2021/TT-BGDĐT ngày 22/6/2021 của Bộ trưởng Bộ GD&ĐT quy định về chuẩn chương trình đào tạo; xây dựng, thẩm định và ban hành CTĐT các trình độ của GDDH (sau đây gọi là Thông tư 17). Nhằm thống nhất phương pháp và quy trình đánh giá mức độ sinh viên đạt chuẩn đầu ra (CDR) của chương trình đào tạo (CTĐT) để thực hiện yêu cầu tại điểm a khoản 1 Điều 14 của Thông tư 08, làm cơ sở xét và công nhận tốt nghiệp cho sinh viên thuộc các khoa tuyển sinh sau ngày Thông tư 08 có hiệu lực (03/5/2021) và thực hiện công tác kiểm định CTĐT và kiểm định chất lượng Trường (chu kỳ 2). Nhà trường ban hành văn bản Hướng dẫn đo lường và đánh giá đạt chuẩn đầu ra chương trình đào tạo trình độ đại học của Trường Đại học Sân khấu - Điện ảnh Hà Nội (sau đây gọi tắt là Trường).

Một số khái niệm

1. Chương trình đào tạo (CTĐT)

Chương trình đào tạo là một hệ thống các hoạt động giáo dục, đào tạo được thiết kế và tổ chức thực hiện nhằm đạt được các mục tiêu đào tạo, hướng tới cấp một văn bằng giáo dục đại học cho người học. Chương trình đào tạo bao gồm mục tiêu, khối lượng kiến thức, cấu trúc, nội dung, phương pháp và hình thức đánh giá đối với môn học, ngành học, trình độ đào tạo, chuẩn đầu ra phù hợp với Khung trình độ quốc gia Việt Nam (Theo khoản 1 Điều 2 Thông tư 17/2021/TT-BGDĐT).

2. Học phần

Học phần là khối lượng kiến thức tương đối trọn vẹn về một vấn đề nào đó, thuận tiện cho người học tích lũy trong quá trình học tập. Học phần được bố

trí giảng dạy trọn vẹn và phân bố đều trong một học kỳ. Kiến thức trong mỗi học phần phải gắn với một mức trình độ theo năm học. Nội dung của một học phần có thể là một lượng kiến thức độc lập, tương đối trọn vẹn hoặc được kết cấu dưới dạng tổ hợp từ nhiều học phần nhỏ hơn. Từng học phần được ký hiệu bằng một mã riêng. Ngoài ra, học phần được hiểu là một tập hợp hoạt động giảng dạy và học tập được thiết kế nhằm thực hiện một số mục tiêu học tập cụ thể, trang bị cho sinh viên những kiến thức, kỹ năng thuộc một phạm vi chuyên môn hẹp trong CTĐT. Một học phần thông thường được tổ chức giảng dạy, học tập trong một học kỳ.

Có hai loại học phần: Học phần bắt buộc và học phần tự chọn.

- *Học phần bắt buộc* là học phần chứa đựng những nội dung kiến thức chính yếu của mỗi chương trình và bắt buộc sinh viên phải tích lũy để đảm bảo mặt bằng trình độ đào tạo chung của mọi sinh viên ở một cấp hoặc một hệ đào tạo.

- *Học phần tự chọn* là học phần chứa đựng những nội dung kiến thức cần thiết nhưng sinh viên được tự chọn theo hướng dẫn của Nhà trường nhằm đa dạng hóa hướng chuyên môn hoặc được tự chọn tùy ý theo sở thích để tích lũy các kiến thức, kỹ năng phụ trợ theo quy định cho mỗi chương trình. Học phần tự chọn trong mỗi học kỳ có thể được phân bố trong một nhóm các môn học hoặc được chia thành nhiều nhóm. Nếu chỉ có một nhóm thì sinh viên cần đăng ký tối thiểu bằng số tín chỉ yêu cầu trong phần tự chọn. Trong trường hợp phần tự chọn được chia thành nhiều nhóm thì sinh viên cần đăng ký số tín chỉ trong mỗi nhóm tối thiểu bằng số tín chỉ yêu cầu của nhóm đó.

3. Học phần cốt lõi (Assessed -A) là học phần bắt buộc, là học phần chứa đựng những nội dung kiến thức căn bản và cốt lõi nhất của chương trình học, yêu cầu sinh viên nhất định phải hoàn thành. Học phần cốt lõi có đóng góp tốt nhất (mức thuần thục, thành thạo -Mastery M/ mức nâng cao - Reinforced -R). Học phần cốt lõi đóng góp cho chuẩn đầu ra (Program Learning Outcome -PLO) được ký hiệu tương ứng là M,A/R,A.

4. Chuẩn đầu ra

Chuẩn đầu ra (Program Learning Outcome -PLO): “Chuẩn đầu ra là yêu cầu cần đạt về phẩm chất và năng lực của người học sau khi hoàn thành một chương trình đào tạo, gồm cả yêu cầu tối thiểu về kiến thức, kỹ năng, mức độ tự chủ và trách nhiệm của người học khi tốt nghiệp” (theo Điều 2, Thông tư số 17/2021/TT-BGDĐT ngày 22/6/2021 của Bộ trưởng Bộ GD&ĐT quy định về

chuẩn chương trình đào tạo; xây dựng, thẩm định và ban hành CTĐT các trình độ của GDĐH).

5. Chuẩn đầu ra của học phần

Chuẩn đầu ra của học phần (Course Learning Outcome – CLO) là yêu cầu tối thiểu về kiến thức, kỹ năng, thái độ, mức độ tự chủ và trách nhiệm mà sinh viên đạt được sau khi hoàn thành xong học phần.

6. Đánh giá mức độ đạt chuẩn đầu ra của sinh viên

Đánh giá mức độ đạt chuẩn đầu ra của sinh viên là quá trình sử dụng các phương tiện đánh giá nhằm thu thập, xử lý, phân tích dữ liệu để đánh giá mức độ sinh viên đạt được các chuẩn đầu ra. Khi đánh giá mức độ đạt CDR có thể sử dụng các phương pháp đánh giá trực tiếp, gián tiếp, định lượng và định tính phù hợp với mục tiêu và CDR cần đánh giá.

Mục đích của đánh giá mức độ đạt CDR của sinh viên là xác định mức độ đạt được về kiến thức, kỹ năng, thái độ, mức tự chủ và trách nhiệm của sinh viên so với yêu cầu của CTĐT/ học phần, trên cơ sở đó đánh giá được về năng lực thực chất của sinh viên.

7. Ma trận kỹ năng của CTĐT

Ma trận kỹ năng là công cụ giúp nhận diện những kỹ năng và năng lực của các cá nhân trong một tổ chức hoặc một nhóm. Ma trận kỹ năng của CTĐT là ma trận thể hiện sự đóng góp của các học phần vào việc đạt được các PLO. Theo yêu cầu đánh giá CDR của CTĐT, ma trận kỹ năng chỉ bao gồm các học phần bắt buộc trong CTĐT.

8. Mức độ đóng góp của học phần đối với việc đạt được các CDR của CTĐT

Mỗi học phần bắt buộc trong CTĐT đều có đóng góp vào việc thực hiện PLO, mức độ đóng góp của mỗi học phần theo một trong ba mức độ:

Mức I (Introduced): có đóng góp đạt được PLO ở mức giới thiệu/ bắt đầu;

Mức R (Reinforced): có đóng góp đạt được PLO ở mức nâng cao. Ở các học phần này, người học có nhiều cơ hội được thực hành, thí nghiệm, thực tế....;

Mức M (Mastery): có đóng góp đạt được PLO ở mức thuần thục/ thành thạo.

9. Các phương pháp đánh giá mức độ đạt được CDR của CTĐT

Đánh giá mức độ đạt được CDR của CTĐT (đánh giá PLO) là quá trình sử dụng các phương tiện đánh giá nhằm thu thập, xử lý, phân tích dữ liệu, đo lường mức độ đạt được các PLO của người học. Đánh giá PLO sử dụng các

phương pháp đánh giá trực tiếp, gián tiếp, định lượng và định tính phù hợp với mục tiêu và CĐR cần đánh giá.

Phương pháp đánh giá trực tiếp là phương pháp đánh giá đòi hỏi người học phải thể hiện được những kiến thức, kỹ năng đã đạt được. Bao gồm: bài thi cuối kỳ; bản báo cáo tiểu luận; thuyết trình; dự án; đồ án; thực tập; khóa luận tốt nghiệp; các chứng chỉ chuyên môn...

Phương pháp đánh giá gián tiếp là phương pháp đánh giá thông qua các kết quả khảo sát/phỏng vấn người học, cựu người học, đơn vị sử dụng lao động ...

Phương pháp đánh giá định lượng là loại đánh giá liên quan đến việc sử dụng các phương pháp đo lường và phân tích số liệu mà thường dựa trên các phương pháp thống kê. Phương pháp định lượng thường liên quan đến điểm số hoặc mức độ thể hiện của người học.

Phương pháp đánh giá định tính là loại đánh giá chủ yếu mang tính mô tả và diễn giải. Đánh giá định tính thường tập trung vào chất lượng của các kết quả/thể hiện của người học. Phương pháp này có thể đánh giá ở nhiều cấp độ khác nhau về kiến thức hay kỹ năng hay mức độ tự chủ và trách nhiệm của người học.

Phương pháp đánh giá

Phương pháp đánh giá mức độ đạt CĐR của từng sinh viên được thể hiện theo mối quan hệ PLO -> các học phần cốt lõi (M,A/R,A) - > các CLO, cốt lõi -> điểm đánh giá CLO cốt lõi

Quy trình đánh giá

Bước 1: Xác định học phần bắt buộc có đóng góp, cần được thu thập dữ liệu để đánh giá mức độ đạt được đối với từng PLO trong CTĐT và xây dựng ma trận kỹ năng:

- Xác định học phần bắt buộc có đóng góp:

Căn cứ và đề cương của các học phần bắt buộc trong CTĐT, xác định mức đóng góp của các học phần bắt buộc trong CTĐT đối với từng PLO; trên cơ sở đó xác định học phần có đóng góp và cần được thu thập dữ liệu để đánh giá mức độ đạt được đối với từng PLO trong CTĐT theo nguyên tắc:

a) PLO kiến thức cơ bản về khoa học xã hội, chính trị và pháp luật: được đóng góp bởi các học phần cốt lõi là các học phần lý luận chính trị và pháp luật thuộc khối kiến thức giáo dục đại cương.

b) PLO kiến thức (giáo dục chuyên nghiệp), kỹ năng, thái độ, tự chủ và

trách nhiệm: được đóng góp bởi các học phần cốt lõi (M,A/R,A) thuộc khối giáo dục chuyên nghiệp.

c) Nguyên tắc xác định các CLO/ học phần cần bảo đảm:

- Tất cả các học phần lý luận chính trị và pháp luật đều được coi là học phần cốt lõi để đo lường mức độ đạt được PLO kiến thức cơ bản về khoa học xã hội, chính trị và pháp luật (PLO kiến thức cơ bản về khoa học xã hội, chính trị và pháp luật của mỗi CTĐT chỉ được xác định đóng góp từ 02 học phần cốt lõi thuộc nhóm học phần trên).
- Mỗi PLO kiến thức (giáo dục chuyên nghiệp), kỹ năng, thái độ, tự chủ và trách nhiệm được đo lường bởi từ 2-3 học phần cốt lõi
- PLO của khối kiến thức nào phải có đóng góp bởi học phần cốt lõi thuộc khối kiến thức đó.

• Lập bảng ma trận kỹ năng của CTĐT

Bảng ma trận các kỹ năng cần có (ít nhất) các nội dung sau (có thể trình bày theo chiều dọc hoặc chiều ngang):

Bảng...: Ma trận các kỹ năng

	(1)	(2)	(3)	(4)	(...)	(n)
(1)	Mã HP	Tên HP	CDR			
			1	2	...	n
(2)	CN001	...	...	...	...	...
(...)	...	...	...	...	...	...
(n)	...	...	...	...	...	...

Chú thích:

- Cột số (1): ghi mã số của học phần; Thứ tự trình bày các học phần cần nhóm lại theo khối kiến thức
- Cột số (2): ghi tên của học phần;
- Từ cột số (3) – cột (n): để trống hoặc ghi mức độ từ I,R,M, thể hiện mức độ đóng góp của học phần vào việc đạt được CDR của CTĐT. Trong đó, mức 4: đóng góp chính; mức 3: lớn; mức 2: trung bình; mức 1: ít; **ô trống**: không có đóng góp. Nếu không xác định được mức độ thì chỉ cần đánh dấu (x) nếu học phần có đóng góp vào việc đạt được CDR của CTĐT.
- Dòng số (1): tiêu đề
- Dòng số (2): thông tin của HP thứ nhất
- Dòng số (n): thông tin của HP cuối cùng

Ghi chú: Đối với PLO kiến thức cơ bản về khoa học xã hội, chính trị và pháp luật, chỉ chọn 2 học phần có điểm cao nhất trong nhóm các học phần lý

luận chính trị và pháp luật để đo lường.

Bước 2: Thu thập dữ liệu đánh giá mức độ đạt PLO của sinh viên:

+ Việc thu thập dữ liệu đánh giá mức độ đạt PLO của sinh viên được thực hiện định kỳ sau các kỳ thi kết thúc học phần và trước đợt xét tốt nghiệp của Trường.

+ Dữ liệu đánh giá mức độ đạt PLO của sinh viên được thu thập trên cơ sở trích xuất kết quả đánh giá các học phần và dữ liệu kết quả kỳ thi đánh giá năng lực tiếng Anh, kỹ năng sử dụng công nghệ thông tin (CNTT) hoặc chứng chỉ ngoại ngữ, CNTT của sinh viên.

Bước 3: Đo lường mức độ sinh viên đạt được đối với từng PLO của chương trình đào tạo:

1. Đo lường các chuẩn đầu ra về kiến thức, kỹ năng, thái độ, mức độ tự chủ và trách nhiệm (gọi tắt là đo lường các PLO_s):
 - a) PLO kiến thức cơ bản về khoa học xã hội, chính trị và pháp luật: đo bằng trung bình cộng điểm học phần (theo thang điểm 10) của 2 học phần có điểm cao nhất trong nhóm học phần lý luận chính trị và pháp luật.
 - b) PLO kiến thức, kỹ năng, thái độ, tự chủ và trách nhiệm: đo bằng trung bình cộng điểm học phần/ điểm thành phần (theo thang điểm 10) của từ 2-3 học phần cốt lõi có đóng góp mức M,A hoặc mức R,A thuộc khối kiến thức giáo dục chuyên nghiệp.
 - c) Sinh viên được đánh giá đạt PLO kiến thức/kỹ năng/thái độ/tự chủ và trách nhiệm khi có điểm đạt của PLO $\geq 5,0$ điểm (theo thang điểm 10).
2. Đo lường PLO ngoại ngữ và tin học:
 - a) PLO ngoại ngữ: đo lường dựa trên kết quả đánh giá trong kỳ đánh giá năng lực tiếng Anh hoặc chứng chỉ tiếng Anh tương đương.
 - b) PLO tin học: đo lường dựa trên kết quả đánh giá trong kỳ đánh giá chuẩn kỹ năng sử dụng CNTT do Trường tổ chức hoặc chứng chỉ CNTT theo quy định hiện hành của Trường.
 - c) Sinh viên được đánh giá đạt PLO ngoại ngữ, tin học khi có kết quả đánh giá năng lực tiếng Anh, chuẩn kỹ năng sử dụng CNTT hoặc chứng chỉ tiếng Anh, CNTT đáp ứng yêu cầu theo quy định hiện hành của Trường.

Bước 4: Đánh giá mức độ sinh viên đạt PLO của chương trình đào tạo

Sinh viên đạt được PLO của CTĐT khi thỏa mãn đồng thời 2 điều kiện

sau:

1. Đạt PLO ngoại ngữ và tin học;
2. Các PLO_s còn lại có điểm đạt ($PLOs \geq 5,0$ điểm (theo thang điểm 10)) hoặc trung bình cộng điểm đánh giá các PLO_s $\geq 5,0$ điểm (theo thang điểm 10).

Tổ chức thực hiện

1. Phòng Khảo thí và Công tác Học sinh sinh viên

- a) Chịu trách nhiệm đầu mối tổ chức đánh giá sinh viên đạt CĐR của CTĐT;
- b) Căn cứ vào bản Hướng dẫn này, soạn thảo quy định về điều kiện, phương thức đánh giá đạt CĐR của CTĐT trình độ đại học cho sinh viên (theo từng khoá, từng CTĐT);
- c) Phối hợp với các Khoa phổ biến quy định đạt CĐR của CTĐT trình độ đại học đến sinh viên;
- d) Phối hợp với các đơn vị liên quan xây dựng phần mềm đánh giá sinh viên đạt CĐR của CTĐT;
- e) Chiết xuất dữ liệu kết quả học tập và mức độ đạt CĐR của CTĐT để xét tốt nghiệp cho sinh viên.
- f) Có phương án (quy định) xử lý dữ liệu khi phát sinh trường hợp sinh viên có học phần thay thế, học phần được công nhận kết quả học tập và chuyển đổi tín chỉ trong CTĐT.
- g) Rà soát Danh mục CĐR của CTĐT, Bảng ma trận kỹ năng của CTĐT, Điểm đo lường CĐR của CTĐT của từng CTĐT, khoá học (theo mẫu) của các đơn vị;
- h) Là đầu mối phối hợp với các đơn vị liên quan xây dựng phần mềm đánh giá sinh viên đạt CĐR của CTĐT.

2. Khoa quản lý CTĐT

- a) Lập Danh mục CĐR của CTĐT, Bảng ma trận kỹ năng của CTĐT, Điểm đo lường CĐR của CTĐT của từng CTĐT, khoá học (theo mẫu);
- b) Lưu 01 bản các tài liệu ở mục a để phục vụ công tác kiểm định; 01 bản chuyển về Phòng Khảo thí và Công tác Học sinh sinh viên để tổng hợp phục vụ thiết kế hệ thống đo lường PLO;
- c) Phối hợp với Phòng Khảo thí và Công tác Học sinh sinh viên phổ

biên quy định đánh giá đạt CĐR của CTĐT trình độ đại học đến sinh viên.

3. Trung tâm tin học, ngoại ngữ

- a) Phối hợp với Phòng Khảo thí và Công tác Học sinh sinh viên và các đơn vị liên quan xây dựng phần mềm đánh giá sinh viên đạt CĐR của CTĐT;
- b) Định kỳ sau các kỳ thi kết thúc học phần và trước các đợt xét tốt nghiệp của Trường, phối hợp với Phòng Đào tạo, QLKH&HTQT tổng hợp kết quả học tập của sinh viên theo từng khoá học; chạy phần mềm đánh giá sinh viên đạt CĐR của CTĐT (nếu có);
- c) Chuyển kết quả đánh giá PLO của sinh viên cho Phòng Khảo thí và Công tác Học sinh sinh viên trước các đợt xét tốt nghiệp cho sinh viên;

4. Phòng Đào tạo, Quản lý khoa học và Hợp tác quốc tế

- a) Phối hợp với Phòng Khảo thí và Công tác Học sinh sinh viên và các đơn vị liên quan xây dựng phần mềm đánh giá sinh viên đạt CĐR của CTĐT;
- b) Phối hợp với Trung tâm tin học, ngoại ngữ tổng hợp kết quả học tập của sinh viên theo từng khoá học;
- c) Bảo đảm tính chính xác, kịp thời về dữ liệu điểm thành phần, điểm học phần cho Trung tâm tin học, ngoại ngữ.
- d) Nhập dữ liệu để đánh giá mức độ đạt PLO ngoại ngữ, tin học của sinh viên lên hệ thống trước mỗi đợt xét tốt nghiệp;

HIỆU TRƯỞNG

TRƯỜNG ĐẠI HỌC SÂN KHẤU – ĐIỆN ẢNH HÀ NỘI
KHOA/TRUNG TÂM.....

DANH MỤC CHUẨN ĐẦU RA CỦA CHƯƠNG TRÌNH ĐÀO TẠO

Chương trình đào tạo:.....

Khoá: K....

Số TT	Chuẩn đầu ra của CTĐT (PLOi)	Nhóm PLO				
		PLO Kiến thức		PLO kỹ năng	PLO thái độ	PLO tự chủ và trách nhiệm
		PLO kiến thức cơ bản về KHXH, khoa học chính trị và pháp luật	PLO kiến thức (GDCN)			
1	PLO1:....					
2	PLO2:.....					
n	PLOn:....					

Ghi chú: PLOi: Liệt kê lần lượt tất cả các chuẩn đầu ra theo CTĐT; nhóm PLO: Tích dấu (x) của PLOi vào nhóm PLO tương ứng [PLO ngoại ngữ và tin học không cần tích dấu (x)]

Hà Nội, ngàytháng....năm 20..

TRƯỞNG ĐƠN VỊ

TRƯỜNG ĐẠI HỌC SÂN KHẤU – ĐIỆN ẢNH HÀ NỘI
KHOA/TRUNG TÂM.....

BẢNG MA TRẬN KỸ NĂNG CỦA CHƯƠNG TRÌNH ĐÀO TẠO
Chương trình đào tạo:.....

Khoá: K....

Số TT	Học phần	PLO1	PLO2	PLO3	...	...	..	PLOn
1	Học phần 1							
2	Học phần 2							
3	Học phần 3							
4	Học phần 4							
5	Học phần 5							
.....								
....	Khoá luận tốt nghiệp/Luận văn tốt nghiệp/Phim TN....							

Ghi chú: Đối với PLO kiến thức cơ bản về khoa học xã hội, chính trị và pháp luật, chỉ chọn 2 học phần có điểm cao nhất trong nhóm các học phần lý luận chính trị và pháp luật để đo lường

Hà Nội, ngàytháng....năm 20..

TRƯỞNG ĐƠN VỊ

TRƯỜNG ĐẠI HỌC SÂN KHẤU – ĐIỆN ẢNH HÀ NỘI
KHOA/TRUNG TÂM.....

ĐIỂM ĐO LƯỜNG CHUẨN ĐẦU RA CỦA CHƯƠNG TRÌNH ĐÀO TẠO

Chương trình đào tạo:.....

Khoá: K....

Số TT	Học phần/ Chuẩn đầu ra cốt lõi của học phần (CLOs)	PLO1	PLO2	PLO3	...	...	PLO n	Điểm đo lường PLO			
								Điểm chuyên cần	Điểm thực hành/TB bài TH	Điểm thi	Điểm học phần
1	Học phần 1/CLOs										
2	Học phần 2/ CLOs										
3	Học phần 3/ CLOs										
4	Học phần 4/ CLOs										
5	Học phần 5/ CLOs										
.....											
....	Khoá luận tốt nghiệp/Luận văn tốt nghiệp/Phim TN....										

Ghi chú: Đối với PLO kiến thức cơ bản về khoa học xã hội, chính trị và pháp luật, chỉ chọn 2 học phần có điểm cao nhất trong nhóm các học phần lý luận chính trị và pháp luật để đo lường; Đối với các PLO sử dụng điểm thành phần đo lường phải chỉ rõ CLOs của học phần tham gia đóng góp vào PLO tương ứng.

Hà Nội, ngàytháng....năm 20..

TRƯỞNG ĐƠN VỊ

